

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 17-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng.

Ông Hoàng Mạnh Sắn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Viết S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13 tháng 7 năm 1977 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn S (đã chết) và bà Hà Thị P; vợ: Liễu Thị C; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 10 năm 2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Số x, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Chu Văn T, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Vi Văn Th, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12-9-2022, Hà Viết S đi bộ từ nhà đến quán cơm H tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến, S đi từ phía đằng sau quán cơm vào bãi xe thì phát hiện trong bãi có khoảng 5 đến 6 thùng rơ moóc không có người trông giữ nên S nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy của rơ moóc đem bán lấy tiền tiêu. Lúc này S thấy có một chiếc kéo cũ dưới đất nên nhặt lấy dùng cắt dây điện bình ắc quy. Sau đó, S nhặt một chiếc bao tải cũ gắn đó cho bình ắc quy vào, rồi vác về nhà theo hướng phía sau quán cơm. Khi về gần đến nhà, S giấu bao tải đựng bình ắc quy ở bụi cây, về nhà lấy xe đạp điện chở bình ắc quy mang đi bán. Do chưa biết bán ở đâu, S đến nhà Chu Văn T, S nói với T là vừa nhặt được bình ắc quy cũ và hỏi T có biết chỗ bán ở đâu không, T bảo có biết chỗ bán. Theo chỉ dẫn, S chở T đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị H bán với giá 270.000 đồng. Số tiền bán bình ắc quy S và T đã tiêu xài hết. Khoảng 12 giờ ngày 12-9-2022, S đến bãi xe H, tìm chiếc kéo ở bãi rồi tiếp tục sử dụng kéo cắt dây điện và lấy 01 bình ắc quy của rơ moóc. Sau đó, S một mình đi đến cửa hàng phế liệu của chị Nguyễn Thị H bán chiếc ắc quy với giá 260.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 13-9-2022, S tiếp tục vào bãi xe lấy trộm thêm 01 bình ắc quy của rơ moóc sau đó mang bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của anh Vi Văn Th bán với giá 250.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán ắc quy S đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại kết luận giám định tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 12-10-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 bình ắc quy nhãn hiệu TROY BATTERY loại 80D26R-12V-70AH màu đen đã qua sử dụng có giá trị định giá 2.100.000 đồng. 01 bình ắc quy nhãn hiệu ATLASBX, loại MFD26FR-12V70AH (20HR) màu đen đã qua sử dụng có giá trị định giá 2.100.000 đồng. 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại MFGS80D26L-12V 70AH màu đen đã qua sử dụng có giá trị định giá 2.150.000 đồng. Tổng cộng: 6.350.000 đồng (sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã thu giữ được 03 bình ắc quy do bị cáo lấy trộm và đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu L. Ông Nguyễn Hữu L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 530.000 đồng. Anh Vi Văn Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 250.000 đồng. Ngoài ra, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm chiếc kéo do bị cáo dùng để cắt dây điện lấy trộm bình ắc quy nhưng không tìm thấy.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 03-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Viết S về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị

cáo Hà Viết S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo Hà Viết S từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị nghị nhận chị Nguyễn Thị H đã tự nguyện từ bỏ quyền sở hữu đối với số tiền 530.000 đồng; anh Vi Văn Th đã tự nguyện từ bỏ quyền sở hữu đối với số tiền 250.000 đồng. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu L 03 chiếc bình ắc quy. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đối với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Nguyễn Hữu L đề nghị Tòa án xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật và không có ý kiến tranh luận đối với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng chị Nguyễn Thị H và anh Vi Văn Th đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa; anh Chu Văn T vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Ngoài ra, bị cáo, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, trong các ngày 12,13-9-2022, tại bãi xe của quán cơm H thuộc thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hà Viết S là người trộm cắp 03 (ba) chiếc bình ắc quy của ông Nguyễn Hữu L có tổng trị giá

6.350.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội bị cáo Hà Viết S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định của khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định của điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật nên được coi là có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Hữu L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 530.000 đồng. Anh Vi Văn Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 250.000 đồng. Như vậy, chị Nguyễn Thị H đã từ bỏ quyền sở hữu đối với số tiền 530.000 đồng. Anh Vi Văn Th đã từ bỏ quyền sở hữu đối với số tiền 250.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận theo quy định của Điều 239 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[11] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu L 03 chiếc bình ắc quy là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Ý kiến của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Viết S.

Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 239 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Viết S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Viết S 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 12 tháng 10 năm 2022.
3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Viết S.
4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:
 - 4.1. Nghi nhận chị Nguyễn Thị H đã tự nguyện từ bỏ quyền sở hữu của mình đối với số tiền 530.000 đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng). Cụ thể: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo Hà Viết S phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 530.000 đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng).
 - 4.2. Nghi nhận anh Vi Văn Th đã tự nguyện từ bỏ quyền sở hữu của mình đối với số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Cụ thể: Anh Vi Văn Th không yêu cầu bị cáo Hà Viết S phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).
5. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu L 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu TROY BATTERY loại 80D26R-12V-70AH màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu ATLASBX, loại MFD26FR-12V70AH (20HR) màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại MF80D26L-12V70AH.
6. Về án phí: Bị cáo Hà Viết S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Văn Nghiệp